

Số: 01/2025/QĐST - VDS

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu tuyên bố một người là đã chết

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Phạm Mỹ Như.

Thư ký phiên họp: Ông Phạm Văn Hùng- Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 11 – Hải Phòng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 11 – Hải Phòng tham gia phiên họp:
Bà Nguyễn Thanh Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 8 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 11 – Hải Phòng mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 06/2025/TLST-DS ngày 11 tháng 02 năm 2025 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 01/2025/QĐST-DS ngày 28 tháng 7 năm 2025 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu:* Bà Đồng Thị D, sinh năm 1947; ĐKKHKT và hiện trú tại: Thôn H, xã K, huyện S, tỉnh Tuyên Quang (nay là thôn H, xã T, tỉnh Tuyên Quang). Căn cước công dân số 008147004489.

Đại diện theo ủy quyền của bà D: Chị Đặng Thị Thanh H, sinh năm 1994; ĐKKHKT và cư trú tại: Thôn H, xã T, huyện T, tỉnh Hải Dương (nay là thôn H, xã L, thành phố Hải Phòng). Căn cước công dân số 034194006786.

- *Người bị yêu cầu tuyên bố chết:* Bà Đồng Thị H1, sinh năm 1967; Nơi ĐKKHKT và cư trú cuối cùng: Thôn A, xã N, huyện T, tỉnh Hải Dương (nay là thôn A, xã N, thành phố Hải Phòng).

(Chị Đặng Thị Thanh H có mặt tại phiên họp).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự tuyên bố một người là đã chết ngày 16/01/2025, biên bản lấy lời khai ngày 24/02/2025, người yêu cầu bà Đồng Thị D (đại diện ủy quyền là chị Đặng Thị Thanh H) trình bày: Bố mẹ bà Đồng Thị D là cụ Đồng Văn Q và cụ Nguyễn Thị H2; đều đã chết năm 1979. Cụ Q và cụ H2 sinh được

4 người con gồm: bà (Đồng Thị D); bà Đồng Thị L (chết năm 1984), bà Đồng Thị N (chết năm 1996) và bà Đồng Thị H1.

Khi còn sống, bà N tạo lập được tài sản là quyền sử dụng thửa đất số 295, tờ bản đồ số 35, diện tích 278m² tại xã N, huyện T, tỉnh Hải Dương. Trước khi chết, bà N, bà L không có chồng, không có con (cả con đẻ và con nuôi) và cũng không để lại di chúc.

Bà Đồng Thị H1 bỏ nhà đi từ năm 1994, không liên lạc gì về gia đình. Kể từ thời điểm bà H1 đi đến nay, gia đình bà D đã thực hiện nhiều biện pháp để tìm kiếm bà H1 như thông báo qua phương tiện thông tin đại chúng, tìm kiếm qua người thân, bạn bè nhưng đều không có kết quả. Tính đến thời điểm hiện tại, bà H1 đã biệt tích được 31 năm. Năm 2021, bà D đã yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương tuyên bố bà H1 mất tích. Tại Quyết định số 01/2021/QĐDS-ST ngày 25/10/2021, Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ đã tuyên bố bà Đồng Thị H1, sinh năm 1967; ĐKHKTT và nơi cư trú cuối cùng: Thôn A, xã N, huyện T, tỉnh Hải Dương mất tích. Quyết định trên của Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ đến nay đã có hiệu lực pháp luật hơn 03 năm, mặc dù đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo, tìm kiếm nhưng gia đình vẫn không có tin tức xác định bà Đồng Thị H1 còn sống. Ngày 13/02/2025, bà D yêu cầu Tòa án tuyên bố một người đã chết đối với bà H1 và đã thực hiện thủ tục đăng tin tìm kiếm một người bị tuyên bố yêu cầu là đã chết trên Đài tiếng nói Việt Nam trong ba ngày liên tiếp vào ngày 27, 28, 29/3/2025; trên B trong ba số liên tiếp ngày 29, 30, 31/3/2025; và trên T thông tin điện tử Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương (nay là Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng). Đến nay đã 04 tháng nhưng vẫn không có tin tức gì về bà H1. Nay để đảm bảo cho quyền và lợi ích hợp pháp của mình, bà D đề nghị Tòa án tuyên bố bà Đồng Thị H1, sinh năm 1967; ĐKHKTT và nơi cư trú cuối cùng: Thôn A, xã N, huyện T, tỉnh Hải Dương (nay là thôn A, xã N, thành phố Hải Phòng) đã chết để bà D có thể thực hiện việc chia di sản thừa kế của bà N theo quy định của pháp luật.

Tại phiên họp, người đại diện hợp pháp của người yêu cầu giữ nguyên lời trình và đề nghị Tòa án giải quyết chấp nhận yêu cầu của bà D.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 11 – Hải Phòng phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký và của những người tham gia tố tụng là đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và về nội dung: Bà Đồng Thị H1 bỏ nhà đi từ năm 1994. Ngày 25/10/2021 Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 11 – Hải Phòng) đã ra Quyết định số 01/2025/QĐDS- ST tuyên bố bà H1 mất tích theo đơn yêu cầu của bà D; tính đến nay đã quá 03 năm kể từ ngày quyết định tuyên bố bà H1 mất tích đã có hiệu lực pháp luật nhưng vẫn không có tin tức xác thực là bà H1 còn sống. Căn cứ khoản 4 Điều

27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 367, 371, 372, 391, 392, 393 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 71, Điều 72 Bộ luật Dân sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà Đồng Thị D, tuyên bố bà Đồng Thị H1, sinh năm 1967; Nơi cư trú cuối cùng: Thôn A, xã N, huyện T, tỉnh Hải Dương (nay xã N, thành phố Hải Phòng) là đã chết. Ngày chết là ngày 11/11/2024. Bà Đồng Thị D được miễn nộp tiền lệ phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân Khu vực 11 – Hải Phòng nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Người bị yêu cầu là bà Đồng Thị H1, sinh năm 1967 có đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú cuối cùng tại thôn A, xã N, huyện T, tỉnh Hải Dương (nay là thôn A, xã N, thành phố Hải Phòng) nên theo quy định tại khoản 4 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, việc tuyên bố bà H1 là đã chết thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 11 – Hải Phòng).

[2] Về quyền yêu cầu: Trên cơ sở xác nhận thông tin về mối quan hệ tại cơ quan có thẩm quyền thể hiện: Bố mẹ của bà D là cụ Đồng Văn Q và cụ Nguyễn Thị H2 đều chết năm 1979; quê quán tại thôn A, xã N, huyện T, tỉnh Hải Dương (nay là thôn A, xã N, thành phố Hải Phòng). Cụ Q và cụ H2 sinh được 4 người con bao gồm: bà Đồng Thị D, bà Đồng Thị N (chết năm 1996); bà Đồng Thị L (chết năm 1984). Như vậy, bà D, bà H1 có mối quan hệ là chị em ruột. Bà Đồng Thị H1 đi khỏi nhà từ năm 1994 đến nay không về, không có thông tin, liên lạc gì với gia đình người thân. Bà Đồng Thị D làm đơn yêu cầu tuyên bố bà Đồng Thị H1 đã chết phù hợp với quy định tại Điều 391 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung: Căn cứ vào bản xác minh tại địa phương và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện: bà Đồng Thị H1, sinh năm 1967, có nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn A, xã N, huyện T, tỉnh Hải Dương (nay là thôn A, xã N, thành phố Hải Phòng) đã bỏ địa phương đi từ năm 1994, không có tin tức gì của bà H1 cho đến nay. Trên cơ sở yêu cầu của bà D, ngày 25/10/2021 Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 11 – Hải Phòng) đã ra Quyết định số 01/QĐDS- ST tuyên bố bà Đồng Thị H1 mất tích và Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 10/11/2021. Tính đến nay sau 03 năm kể từ ngày Quyết định

tuyên bố mất tích của Tòa án đối với bà H1 có hiệu lực pháp luật mà vẫn không có tin tức xác thực là bà H1 còn sống. Khi thực hiện thủ tục yêu cầu Tòa án tuyên bố một người là đã chết đối với bà H1, bà D đã thực hiện đầy đủ các biện pháp thông báo tìm kiếm theo quy định pháp luật đối với bà H1 nhưng không có tin tức gì của bà H1, không thấy bà Đồng Thị H1 trở về, không ai biết hiện nay bà Đồng Thị H1 ở đâu và cũng không có tin tức xác thực bà H1 còn sống. Căn cứ theo khoản 1 Điều 71 Bộ luật Dân sự: “Người có quyền, lợi ích liên quan có thể yêu cầu Tòa án ra quyết định tuyên bố một người là đã chết trong trường hợp sau đây: a) Sau 03 năm, kể từ ngày quyết định tuyên bố mất tích của Tòa án có hiệu lực mà vẫn không có tin tức xác thực là còn sống.” Do vậy, yêu cầu của bà Đồng Thị D về việc tuyên bố bà Đồng Thị H1 đã chết là có cơ sở để chấp nhận.

[4] Về xác định ngày chết của bà Đồng Thị H1: Khoản 2 Điều 71 Bộ luật Dân sự quy định: “Căn cứ các quy định tại khoản 1 Điều này, Tòa án xác định ngày chết của người bị tuyên bố là đã chết”. Như vậy, ngày chết của bà Đồng Thị H1 được xác định là ngày đầu tiên kế tiếp ngày kết thúc thời hạn 03 năm, kể từ ngày Quyết định tuyên bố mất tích số 01/2021/QĐDS- ST ngày 25/10/2021 của Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 11, thành phố Hải Phòng) có hiệu lực pháp luật, tức là ngày 11/11/2024.

[5] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Bà Đồng Thị D hiện là người cao tuổi theo Luật Người cao tuổi nên căn cứ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án, bà Đồng Thị D được miễn lệ phí dân sự sơ thẩm.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 71 Bộ luật Dân sự; khoản 4 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, các Điều 149, 150, 361, 367, 370, 371, 372, 393 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Đồng Thị D.

Tuyên bố: Bà Đồng Thị H1, sinh năm 1967, đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú cuối cùng tại thôn A, xã N, huyện T, tỉnh Hải Dương (nay là thôn A, xã N, thành phố Hải Phòng) là đã chết. Ngày chết của bà Đồng Thị H1 được xác định là ngày 11/11/2024.

Khi quyết định của Tòa án tuyên bố bà Đồng Thị H1 là đã chết có hiệu lực pháp luật thì quan hệ hôn nhân, gia đình và các quan hệ nhân thân khác của bà H1 được giải quyết như đối với người đã chết.

Quan hệ tài sản của bà Đồng Thị H1 được giải quyết như đối với người đã chết; tài sản của bà Đồng Thị H1 được giải quyết theo quy định của pháp luật thừa kế.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Đồng Thị D được miễn toàn bộ lệ phí sơ thẩm theo quy định pháp luật.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- VKSND Khu vực 11 – Hải Phòng;
- Người yêu cầu;
- UBND xã Nguyên Giáp, TP Hải Phòng.
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Phạm Mỹ Như